

Hải Phòng, ngày 20 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong nhà trường năm học 2023-2024

Căn cứ quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quyết định Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Kế hoạch số 111/KH-SGDĐT ngày 13/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về tổ chức Hội nghị tập huấn đánh giá mức độ chuyển đổi số các cơ sở giáo dục; Công văn số 2518/SGDĐT-VP ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023-2024; Kế hoạch số 09/KH-THPTT ngày 24/3/2023 của trường THPT Thăng Long về thực hiện công tác chuyển đổi số đến năm 2025 và định hướng đến 2030 của trường THPT Thăng Long;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường THPT Thăng Long xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong nhà trường năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường về ý nghĩa, tác dụng của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong GDĐT; thúc đẩy chuyển đổi số trong nhà trường;
- Phát hiện các điển hình, mô hình chuyển đổi số làm tốt để nhân rộng, tạo phong trào thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường;

2. Yêu cầu

Đảm bảo công tác chỉ đạo, triển khai, thực hiện kiểm tra, đánh giá khách quan, thực chất, công bằng kết quả chuyển đổi số trong nhà trường. Trong quá trình tự đánh giá, thực hiện thu thập, lập danh mục minh chứng theo các tiêu chí của Bộ chỉ số.

II. ĐỐI TƯỢNG

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và học sinh nhà trường.

III. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp, của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về CNTT, CDS và thống kê giáo dục; chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nhân lực, nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường nhằm khơi gợi sự sáng tạo, đột phá để ứng dụng CNTT và CDS trong mọi hoạt động của nhà trường, trong đó chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường.

2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả phần mềm CSDL Ngành trong công tác thống kê, báo cáo, cập nhật dữ liệu theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục; thường xuyên cập thông tin của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và kết quả học tập của học sinh theo quy định.

3. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử thay thế văn bản, tài liệu giấy; tăng cường hoạt động chỉ đạo, điều hành, giao dịch, họp, tham gia tập huấn được thực hiện chủ yếu trên môi trường mạng.

4. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, thanh toán các khoản kinh phí không dùng tiền mặt trong nhà trường.

5. Huy động, tăng cường các nguồn lực của nhà nước, địa phương và xã hội, nâng cao chất lượng, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị thực hiện ứng dụng CNTT và CDS trong nhà trường.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

Thực hiện có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; Công văn số 2518/SGDDĐT-VP ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

- Tích cực thực hiện hiệu quả việc xây dựng, triển khai các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến các môn học; kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

- Khuyến khích giáo viên đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; khuyến khích và có lộ trình kiểm tra, đánh giá định kỳ trên máy tính theo hướng dẫn (nếu cơ sở vật chất đảm bảo).

- Có phương án, kế hoạch đầu tư, mua sắm, nâng cấp, bổ sung máy tính đáp ứng được mức độ cơ bản theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2023 của

Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quyết định Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (ứng dụng phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu hóa sách và học liệu phục vụ dạy học).

2. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường.

Sử dụng hiệu quả, chính xác hệ thống CSDL Ngành tại địa chỉ:

<https://csdl.haiphong.edu.vn>.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ điểm, học bạ, hồ sơ chuyên môn, áp dụng chữ ký số trong quản lý sổ điểm, học bạ và chuyên môn; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa nhà trường với phụ huynh học sinh trên các phần mềm như <http://113.160.96.104:88/thptthanglong>, Zalo, Facebook; Email và Website tại địa chỉ: <https://thptthanglong.edu.vn/>; <https://thptthanglong.haiphong.edu.vn/>

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc hệ thống quản lý hành chính điện tử HP-eOffice.

- Thực hiện hiệu quả phần mềm QLHS chuyên môn, các phần mềm tập huấn bồi dưỡng trực tuyến do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai, hướng dẫn.

3. Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành và công tác thống kê giáo dục.

- Thực hiện cập nhật dữ liệu trên hệ thống phần mềm CSDL Ngành tại địa chỉ <https://csdl.haiphong.edu.vn>, đảm bảo đáp ứng tiêu chí.

- Đảm bảo 100% thông tin cá nhân của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được cập nhật đầy đủ, chính xác và xác thực định danh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TTBGDDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

- Thường xuyên tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành giáo dục thành phố theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

4. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Triển khai đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến, tập trung một dịch vụ công thường xuyên trong thực tế như sau:

+ Dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp THPT;

+ Dịch vụ đăng ký nguyện vọng tuyển sinh vào đại học trên cổng dịch vụ công Quốc gia;

- + Dịch vụ cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc;
- + Dịch vụ, thủ tục chuyển trường, chuyển lớp...
- Triển khai, thực hiện thanh toán các loại phí không sử dụng tiền mặt theo hướng dẫn của các cấp.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số.

- Tham gia các khóa, lớp, đợt bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường.
- Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của nhà trường.

6. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong nhà trường.

- Tiến hành rà soát, có phương án, kế hoạch bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu để triển khai CNTT và CDS như bổ sung máy tính xây dựng phòng học thông minh, nâng cấp hệ thống Internet wifi phủ sóng toàn trường; hệ thống tivi thông minh tại các phòng học.
- Đảm bảo an toàn thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường các kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn khi sử dụng các thiết bị phần mềm.

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

- Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số của nhà trường gồm các thành viên Ban giám hiệu, người đứng đầu các tổ chức, đoàn thể, tổ CNTT, giáo viên bộ môn Tin học để kịp thời chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ trong công tác chuyển đổi số.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số, đảm bảo đầy đủ hạ tầng CNTT phục vụ chuyển đổi số của nhà trường phù hợp với xu hướng phát triển thiết bị khoa học công nghệ trong nước và quốc tế.
- Rà soát, nâng cấp, phát triển hạ tầng CNTT, kết nối Internet ... gắn với mục tiêu nhiệm vụ giáo dục của nhà trường và kinh tế-xã hội của địa phương đảm bảo mục tiêu chuyển đổi số theo tinh thần và Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.
- Phối hợp với Ban đại diện CMHS lắp đặt hệ thống đường truyền Internet cáp quang (4G, 5G); trang bị máy tính, máy chiếu, màn hình cỡ lớn trên tất cả các lớp học phục vụ công tác giảng dạy và tra cứu thông tin.
- Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường. Cụ thể:
 - + Kỹ năng tổ chức các hoạt động dạy học trực tuyến, kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng E-Learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm,

phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ trên <https://app.onluyen.vn/>

- + Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng các phân hệ trên hệ thống CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo.

- + Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực CNTT phục vụ chuyển đổi số theo vị trí việc làm.

- Tiếp tục duy trì quản lý văn bản trên hệ thống <https://qlvb.hpnet.vn>, hệ thống email với tên miền haiphong.edu.vn để liên thông văn bản.

- Vận hành hệ thống CSDL của nhà trường cập nhật thông tin cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh liên thông với hệ thống CSDL của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục Hải Phòng; Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các nội dung chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban giám hiệu, tổ chuyên môn thực hiện trên EnetViet.

- Sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý trong nhà trường; ứng dụng số liên lạc điện tử; hồ sơ điện tử; học bạ điện tử; sổ đăng bộ; hồ sơ theo dõi sức khỏe ... Tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh và nhà trường trên nền tảng số, áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn, email, zalo, website của nhà trường.

- Xây dựng ngân hàng bài giảng điện tử, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học: Áp dụng các xu hướng giáo dục công nghệ như Lớp học thông minh, Game hóa, Lập trình,... vào giảng dạy.

- Phát triển học liệu số (phục vụ dạy - học, kiểm tra, đánh giá, tham khảo, nghiên cứu khoa học); hình thành kho học liệu số, học liệu mở dùng chung hoặc liên kết đáp ứng nhu cầu tự học; tiếp tục đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số, khuyến khích và hỗ trợ áp dụng các mô hình giáo dục đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

- Ứng dụng công nghệ trong quản lý: Công cụ quản lý và vận hành Chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo tập trung vào hai nội dung chủ đạo là chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học (NCKH).

- Nghiên cứu và triển khai phương án phê duyệt hồ sơ chuyên môn giáo viên trên môi trường mạng (phê duyệt kế hoạch, giáo án, hồ sơ ...)

- Xây dựng phần mềm nhúng tích hợp trên cổng thông tin điện tử của nhà trường phục vụ việc tra cứu thông tin thời khóa biểu; các kỳ thi; kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Đồng bộ mã định danh của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong các hoạt động: thi, kiểm tra, tổng hợp kết quả học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Xây dựng 01 phòng học thông minh; 02 phòng học bộ môn tin học phục vụ công tác học tập, thực hành và kiểm tra đánh giá học sinh. Thí điểm triển khai mô

hình dạy học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, trường học thông minh) phù hợp với điều kiện, đặc thù và nhu cầu thực tế của nhà trường.

- Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (phần mềm quản trị thư viện, sách và tài liệu phục vụ dạy học) kết nối liên thông với kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số giữa các cơ sở giáo dục.

- Các tổ chuyên môn, công đoàn, đoàn thanh niên xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên cổng thông tin điện tử. Thường xuyên cập nhật tin, bài, hoạt động tạo thông tin đa chiều phản ánh các hoạt động của nhà trường.

- Tiếp tục ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động..., tăng cường ứng dụng phương thức hội họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và sinh hoạt chuyên môn trực tuyến.

- Xây dựng nguồn học liệu số, tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến triển khai có hiệu quả các hoạt động: hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá.

- Các tổ chuyên môn áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học-công nghệ-kỹ thuật-toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM) phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính, phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, sử dụng các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào chương trình giảng dạy.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu: Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thông kê giáo dục của nhà trường năm học 2023-2024. Chỉ đạo tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ.

2. Các tổ chức, đoàn thể: Phối hợp với nhà trường vận động, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong giáo dục đáp ứng thực hiện nhiệm vụ năm học góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và cả nước.

3. Các tổ trưởng chuyên môn và giáo viên tin học: Đề xuất, tham mưu Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thông kê giáo dục năm học 2023-2024.

4. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc đề nghị các bộ phận, cá nhân có liên quan đề xuất, báo cáo Hiệu trưởng để có phương án điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế nhà trường./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- Các thành viên Ban chỉ đạo;
- CD; DTN; TCM;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Th.S. Nguyễn Thị Mai

